

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN

Bản án số: 62/2018/HS-ST

Ngày 27-11-2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Triệu Thanh Thủy

Ông Nguyễn Văn Hồng

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Vi Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Lương Thanh H, sinh ngày 07 tháng 12 năm 1963 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Khu C, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nguyên lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn L (đã chết) và bà Lộc Thị S; chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Tại Bản án số 14 ngày 22-10-1994 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Lương Thanh H 12 tháng tù về tội Tổ chức dùng chất ma túy (đã được xóa), không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ ngày 21-9-2018, bị tạm giam từ ngày 27-9-2018 đến nay, có mặt.

2. Lê Văn H, sinh ngày 27 tháng 10 năm 1968 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Khu C, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nguyên lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Tùng M (đã chết) và bà: Trương Thị N (đã chết); có vợ Lý Thị B, có 01 con; tiền sự: Ngày 17-10-2017 Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn H trong thời hạn 16 tháng theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào

cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 06/2017/QĐ-TA; tiền án: Không; nhân thân: Tại Bản án số: 03/HS-ST ngày 22-01-1995 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt Lê Văn H 05 năm tù về tội Cướp tài sản (đã được xóa), không bị xử phạt vì phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giam từ ngày 06-10-2018 đến nay, có mặt.

Người làm chứng: Anh Đào Văn Đ, sinh năm 1976; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 21 tháng 9 năm 2018 tại nhà ở khu C, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, Lê Văn H đưa cho Lương Thanh H số tiền 500.000 đồng để đi mua ma túy đem về cùng nhau sử dụng. Sau đó Lương Thanh H đi xe khách ra đến khu vực ngã tư M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn gặp một người đàn ông không quen biết nhờ mua hộ ma túy, Lương Thanh H nhờ mua 400.000 đồng được 03 gói ma túy. Số tiền 100.000 đồng còn lại Lương Thanh H trả tiền xe khách và mua một số dụng cụ cho việc sử dụng ma túy. Sau khi mua được ma túy Lương Thanh H đem số ma túy về nhà chia lại thành 04 gói rồi đưa cho Lê Văn H. Lúc đó Lê Văn H lấy 03 gói ma túy sử dụng cùng Lương Thanh H còn 01 gói Lê Văn H đưa Lương Thanh H cất giữ. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Đào Văn Đ gọi điện thoại cho Lê Văn H hỏi mua ma túy, Lê Văn H bảo Lương Thanh H chia gói ma túy ra làm 02 gói rồi bán cho Đào Văn Đ 01 gói mục đích để thu hồi lại số tiền đã bỏ ra mua ma túy trước đó. Lương Thanh H chia gói ma túy thành 02 gói và đem ra khu vực cổng Trường Trung học phổ thông N thuộc khu C, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn bán cho Đào Văn Đ 01 gói với số giá 100.000 đồng, gói ma túy còn lại Lương Thanh H để trong túi áo ngực đang mặc trên người. Sau khi bán ma túy xong trên đường quay về nhà Lương Thanh H bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số: 333/KL-PC09 ngày 24-9-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng có trong một gói giấy màu trắng, niêm phong trong 01 phong bì thư ghi chữ “Vật chứng thu giữ của Lương Thanh H, nơi cư trú: Khu C, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn” gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,064gam (đã trừ bì).

Tại phiên tòa bị cáo Lương Thanh H, Lê Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo Lê Văn H xác định chiếc điện thoại MASSTEL kèm theo 01 sim thuê bao đang bị thu giữ là chiếc điện thoại bị cáo dùng liên lạc với Đào Văn Đ để bán ma túy. Bị cáo Lương Thanh H cho biết số tiền 100.000 đồng bán ma túy cho Đào Văn Đ bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết.

Bản cáo trạng số: 70/CT-VKS-LB, ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Lương

Thanh H, Lê Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Lương Thanh H, Lê Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Lương Thanh H, Lê Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38; 17, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Lương Thanh H từ 24 đến 30 tháng tù, xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 26 đến 32 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo vì các bị cáo nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, tiêu hủy 0,037gam Heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) để trong 01 (một) gói giấy (cũ) đựng trong 01 phong bì thư; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL A266 kèm theo 01 sim thuê bao. Truy thu của bị cáo Lương Thanh H 100.000 đồng do phạm tội mà có sung Ngân sách Nhà nước. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người làm chứng anh Đào Văn Đ tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa cho biết: Do có sử dụng ma túy nên chiều ngày 21-9-2018 anh đã mượn điện thoại của người khác để liên lạc với bị cáo Lê Văn H hỏi mua 01 gói ma túy. Theo thỏa thuận anh đến khu vực cổng Trường Trung học phổ thông N thuộc khu C, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để nhận ma túy, tại đây anh đã được Lương Thanh H đưa cho 01 gói ma túy và anh đã trả cho Lương Thanh H số tiền 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy anh đã sử dụng hết cho bản thân.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lương Thanh H, Lê Văn H: Các bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm của bản thân, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định số: 333/KL-PC54 ngày 24-9-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các chứng cứ tài liệu khác có trong

hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; do đó có căn cứ xác định: Khoảng 08 giờ ngày 21-9-2018 Lê Văn H đưa 500.000 đồng cho Lương Thanh H để mua ma túy đem về cùng nhau sử dụng. Sau khi cùng nhau sử dụng 03 gói ma túy, còn 01 gói ma túy Lê Văn H đưa Lương Thanh H cất giữ. Khoảng 16 giờ cùng ngày Lê Văn H bảo Lương Thanh H chia gói ma túy ra làm hai gói rồi bán lại cho Đào Văn Đ 01 gói với số tiền 100.000 đồng để về sử dụng. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lương Thanh H, Lê Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Việc tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy cũng như tệ nạn ma túy nói chung đang làm băng hoại đạo đức xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội khác. Chúng ta đều biết ma túy là loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, đây là loại độc dược gây hại cho sức khỏe của con người. Hiện nay, việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy đang là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội. Chính vì vậy, mọi hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy đều phải bị xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật.

[4] Đây là một vụ án hình sự mang tính chất đồng phạm giản đơn do hai bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm. Các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình đã gây ra và cùng phải chịu một chế tài do điều luật đó quy định, xong về nguyên tắc mỗi người đồng phạm phải chịu trách nhiệm độc lập về việc cùng thực hiện hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự liên quan đến bị cáo nào thì áp dụng đối với riêng bị cáo đó.

[5] Xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo Lương Thanh H bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 12 tháng tù về tội Tổ chức dùng chất ma túy theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 14 ngày 22-10-1994 (đã được xóa). Bị cáo Lê Văn H bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 05 năm tù về tội Cướp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/HS-ST ngày 22-01-1995. Phần bồi thường dân sự, án phí trong vụ án này qua Biên bản xác minh ngày 12-11-2018 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn thể hiện: Qua tra cứu tài liệu lưu trữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn không có hồ sơ, tài liệu liên quan đến Lê Văn H. Theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo đương nhiên bị cáo đã được xóa. Ngoài ra, các bị cáo đều là người nghiện chất ma túy. Điều đó thể hiện các bị cáo có nhân thân không tốt. Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 06/2017/QĐ-TA ngày 17-10-2017 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn bị cáo Lê Văn H bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 16 tháng. Tính đến thời điểm phạm tội đây là tiền sự đối với bị cáo Lê Văn

H. Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Lương Thanh H có bố được tặng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất, có mẹ được tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Bị cáo Lê Văn H có bố được tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Các bị cáo nhận thức rõ hành vi mua bán ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, không những vậy mà còn tạo điều kiện, lôi kéo các đối tượng nghiện chất ma túy lao sâu vào con đường tệ nạn xã hội. Vì vậy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian mới có thể giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ (Biên bản xác minh ngày 29-10-2018) và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, không có tài sản, nghiện chất ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo. Đề nghị này là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với người nam giới đã đi mua ma túy hộ cho Lương Thanh H ở ngã tư M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn do không rõ tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không làm rõ được để xử lý trong vụ án là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với Đào Văn Đ là đối tượng nghiện chất ma túy đã mua ma túy với các bị cáo đem về sử dụng cho bản thân để thỏa mãn nhu cầu nghiện. Qua các tài liệu, chứng cứ thu thập được, căn cứ quy định của pháp luật thì hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của đó chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý hình sự mà chuyển hồ sơ vi phạm của đối tượng về nơi cư trú để áp dụng biện pháp quản lý, giáo dục tại xã, thị trấn nơi cư trú, Hội đồng xét xử thấy là phù hợp với quy định của pháp luật nên không xem xét.

[11] Vật chứng: Hiện còn đang thu giữ 01 phong bì thư ghi “Vật chứng thu giữ của Lương Thanh H, nơi cư trú: Khu C, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn”, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,037 gam Heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định

hết); 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL A266, số IMEL1: 911386003626018, số IMEL 2: 911386003626026, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng, 01 sim thuê bao Viettel. Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xét thấy: Đối với 0,037 gam Heroine là vật thuộc loại do Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tiêu huỷ. Đối với 01 điện thoại di động MASSTEL, 01 sim thuê bao Viettel do có dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[12] Các biện pháp tư pháp: Bị cáo Lường Thanh H đã bán được 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, đây là tiền do phạm tội mà có nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 cần truy thu của bị cáo để sung vào ngân sách Nhà nước.

[13] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo bị kết án nên mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước

[14] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lường Thanh H, Lê Văn H;

Căn cứ khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lường Thanh H, Lê Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Hình phạt:

Phạt bị cáo Lường Thanh H 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 21-9-2018.

Phạt bị cáo Lê Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam là ngày 06-10-2018.

3. Xử lý vật chứng

Tịch thu, tiêu hủy 0,037 gam Heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) để trong 01 (một) gói giấy (cũ) đựng trong 01 phong bì thư ghi “Vật chứng thu giữ của Lường Thanh H, nơi cư trú: Khu C, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn”, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL A266, số IMEL1: 911386003626018, số IMEL 2: 911386003626026, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng, 01 sim thuê bao Viettel.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16 tháng 11 năm 2018).

4. Các biện pháp tư pháp

Truy thu của bị cáo Lường Thanh H số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Án phí

Các bị cáo Lường Thanh H, Lê Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA h.L, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. L, tỉnh Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA h. L, tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo;
-;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Hoa